

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 70/2021/HSST

Ngày: 30/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Minh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Sỹ Phác và ông Nguyễn Tiến Tịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoàn Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2021/HSST, ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Minh C, sinh năm 1993; Nơi sinh: Tỉnh Đắc Nông; Nơi cư trú: Thôn 01, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 08/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1962; Con bà Đoàn Thị T, sinh năm 1968; Nhân thân: Ngày 17/7/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông xử phạt 14 năm tù về tội Cướp tài sản, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999, Tại bản án số 31/2012/HSST ngày 17/7/2012, của Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông. Ngày 24/8/2020, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội; Tiền án: 01 tiền án về tội Cướp tài sản; Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn bị áp dụng: Bị bắt tạm giữ ngày 14/8/2021, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắc Mil.

- Người bị hại: Bà Lại Thị H, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Thôn 04, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đoàn Thị T, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Thôn 01, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông – Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Tuấn Anh, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn 06, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông – Vắng mặt.

2. Anh Lê Huỳnh Đ, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn 06, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Văng mặt.

3. Anh Nông Văn D, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn 01, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Minh C (sinh năm 1993), có hộ khẩu thường trú tại thôn 1, xã Đắk Rla, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Vào khoảng 22 giờ ngày 13/8/2021, Hoàng Minh C đang điều khiển xe mô tô biển số 48F7 - 1800 (xe của bà Đoàn Thị T, mẹ của C) tại đoạn đường đất liền xã, thuộc thôn 4, xã Đắk R'la, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thì phát hiện chị Lại Thị H (sinh năm 1972), trú tại thôn 4, xã Đắk R'la, huyện Đắk Mil đang điều khiển xe mô tô biển số 48AE - 001.65 đi một mình phía trước, Hoàng Minh C nảy sinh ý định cướp tài sản của chị H nên đã điều khiển xe mô tô vượt lên, chặn xe của chị H lại, Hoàng Minh C xuống xe lao vào dùng tay đánh nhiều cái vào mặt chị H, chị H kêu cứu thì bị C dùng tay bóp cổ và yêu cầu chị H lấy tiền đưa cho C, chị H lấy ra đưa cho C 50.000 đồng. C tiếp tục dùng tay đánh nhiều cái vào mặt chị H và yêu cầu chị H cởi quần áo ra để C kiểm tra xem còn tiền không, chị H phản ứng và giằng co chống trả nhưng bị C dùng tay xé rách áo mưa của chị H đang mặc trên người, đồng thời lấy mũ bảo hiểm của chị H đánh liên tiếp nhiều cái vào mặt chị H làm mũ bảo hiểm bị vỡ nên C không đánh nữa, C tiếp tục dùng hai tay vật chị H ngã ngửa xuống đường, C dùng tay phải giữ cổ áo, tay trái lục tìm tiền trong túi áo của H nhưng không có. Lúc này, thấy có anh Lê Tuấn Anh (sinh năm 1994), trú tại thôn 6, xã Đắk Rla, huyện Đắk Mil điều khiển xe mô tô đến nên C ra lấy xe mô tô 48F7 – 1800 điều khiển bỏ chạy về hướng xã Long Sơn, huyện Đắk Mil, thấy anh Lê Tuấn Anh điều khiển xe mô tô đuổi theo, C dừng lại nhặt một cục đá trên đường đe dọa, đồng thời bỏ lại xe mô tô biển số 48F7 – 1800 và đôi dép da (dạng xỏ ngón màu đen) tại hiện trường rồi chạy vào trong khu vực rẫy cà phê của người dân để bỏ trốn. Trong lúc bỏ chạy, C đã làm rơi 50.000 đồng cướp được của chị H. Ngày 14/8/2021, Hoàng Minh C đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 09/9/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: mũ bảo hiểm màu trắng có giá trị còn lại là 86.500đ đồng; áo mưa màu xanh có giá trị còn lại là 23.500 đồng.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 269/TgT ngày 29/9/2021, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận Bà Lại Thị H bị:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Bầm tím xung quanh hai mắt; xây sát da vùng cổ đã lành, không tạo sẹo.

2. Tỷ lệ % TTCT của Lại Thị H hiện tại là:

- Các tổn thương không để lại di chứng ảnh hưởng đến sức khỏe, tỷ lệ 0%.
- Các vết sưng nề, bầm tím, sây sát da nông trong Thông tư số 22/2019/TT - BYT không có tỷ lệ % TTCT.

3. Kết luận khác: không.”.

Tại Bản cáo trạng số 73/CTr-VKS, ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để xét xử bị cáo Hoàng Minh C về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Minh C về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- *Về hình phạt:* Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Minh C mức án từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Chấp nhận việc bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu người bị hại số tiền 10.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường 2.000.000 đồng, số tiền còn lại 8.000.000 đồng bị cáo đồng ý bồi thường tiếp cho người bị hại.

- *Về vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại xe mô tô biển số 48F7 – 1800 và xe mô tô biển số 48AE – 00165 cho các chủ sở hữu hợp pháp; Tịch thu, tiêu hủy 01 áo mưa màu xanh đã bị rách; 01 mũ bảo hiểm đã bị vỡ và 01 đôi dép da (dạng xỏ ngón màu đen) do không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi khách quan và hậu quả do hành vi khách quan của bị cáo gây ra, bị cáo khai nhận như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Minh C đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 13/8/2021, tại thôn 4, xã Đắk Rla, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Hoàng Minh C đã có hành vi dùng tay, mũ bảo hiểm (là hung khí nguy hiểm) đánh nhiều cái vào mặt (tỷ lệ thương tích 0%), không chế làm chị Lại Thị H lâm vào tình trạng không thể chống cự được rồi cướp của chị Lại Thị H số tiền 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng).

Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở pháp lý để kết luận Hoàng Minh C phạm tội “Cướp tài sản” theo điểm d, h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Điều 168 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

...

...

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

...

h) Tái phạm nguy hiểm”.

[3] Đánh giá tính chất vụ án:

Hành vi của bị cáo Hoàng Minh C đã gây ra là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản và xâm phạm vào tính mạng, sức khỏe của người khác, làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã từng

bị kết án về tội cướp tài sản chưa được xóa án tích, tuy nhiên với bản tính lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã có hành vi dùng tay, mũ bảo hiểm (là hung khí nguy hiểm) đánh nhiều cái vào mặt (tỷ lệ thương tích 0%), không chế làm chị Lại Thị H lâm vào tình trạng không thể chống cự được rồi cướp của chị Lại Thị H số tiền 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp tài sản” theo tình tiết định khung “Sử dụng vũ khí” và “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Do đó, để đảm bảo việc giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả phạm tội mà bị cáo đã gây ra để bị cáo học tập, cải tạo trở thành người công dân tốt và đảm bảo được mục đích của hình phạt theo pháp luật. Đồng thời, đây còn là bài học cho những ai có ý định cướp tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác để trục lợi.

[4] *Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 17/7/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 14 năm tù về tội Cướp tài sản, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999, Tại bản án số 31/2012/HSST ngày 17/7/2012, của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông. Ngày 24/8/2020, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa chữa mình mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 2.000.000 đồng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, do đó cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh thì bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với bị cáo là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình giải quyết vụ án người bị hại chị Lại Thị H yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho mình số tiền 10.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường 2.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại chị Lại Thị H số tiền 8.000.000 đồng, nhận thấy đây là sự thỏa

thuận tự nguyện và không trái quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Vật chứng của vụ án:

- Đối với xe mô tô biển số 48F7 – 1800 và xe mô tô biển số 48AE – 00165 do không liên quan đến vụ án, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 48F7 – 1800 và xe mô tô biển số 48AE – 00165 cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với 01 áo mưa màu xanh đã bị rách; 01 mũ bảo hiểm đã bị vỡ và 01 đôi dép da (dạng xỏ ngón màu đen) do không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về các vấn đề khác có liên quan đến vụ án: Đối với bà Đoàn Thị T do không biết bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 48F7 – 1800 vào việc phạm tội, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh C phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Minh C 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/8/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Minh C phải bồi thường cho chị Lại Thị H số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã trả lại xe mô tô biển số 48F7 – 1800 và xe mô tô biển số 48AE – 00165 cho các chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 áo mưa màu xanh đã bị rách; 01 mũ bảo hiểm đã bị vỡ và 01 đôi dép da (dạng xỏ ngón màu đen) do không còn giá trị sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hoàng Minh C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận NVHS Công an huyện Đắk Mil;
- Chi cục THA DS huyện Đắk Mil;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

TRẦN ĐÌNH MINH

